

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 39/2019/DS - ST

Ngày: 31/10/2019.

(V/v: *Hợp đồng tín dụng*)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bính;

2. Bà Lưu Thị Thôi;

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên
tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự thụ lý số 214/2018/TLST- DS
ngày 07/8/2019 “V/v: *Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
298/2019/QĐXXST– DS ngày 27 tháng 9 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số
325/2019/QĐST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng A.

- Địa chỉ: Tòa nhà B, số C, đường D, phường E, Quận F, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn G – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Đức H – Chức vụ: giám đốc Chi
nhánh BT;

Địa chỉ: Số I, đường J, phường K, thành phố PT, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trưởng: Ông Phạm Nguyên L – chuyên
viên.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1989.

Địa chỉ: khu phố N, phường O, thành phố PT, tỉnh BT.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*/Theo đơn khởi kiện ngày 26/7/2019, bản tự khai đại diện theo ủy quyền
nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/11/2017, Ngân hàng A – chi nhánh BT có cho ông Nguyễn Hữu M
vay vốn theo hợp đồng tín dụng số HDTD63020172242 ký ngày 24/11/2017, cụ
thể như sau: số tiền vay 180.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, thời

gian vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ gốc trả hàng tháng vào ngày 12, kỳ hạn trả nợ lãi trả hàng tháng vào ngày 12, tài sản đảm bảo cho vay không tài sản đảm bảo. Tính đến ngày 26/7/2019, ông M còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 163.737.228 đồng, trong đó số tiền gốc là 149.999.923 đồng và tiền lãi là 16.737.305 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần điện thoại và trực tiếp đến nhà ông M để làm việc, gửi thông báo yêu cầu ông M thanh toán nợ cho ngân hàng, tuy nhiên đến nay ông M vẫn không thực hiện. Nay ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Hữu M phải thanh toán cho Ngân hàng A số gốc, lãi tính đến ngày 26/7/2019 là 163.737.228 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/7/2019 đến ngày ông M trả hết nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn trình bày: ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Hữu M phải thanh toán cho Ngân hàng A số gốc, lãi tính đến ngày 31/10/2019 là 169.770.363 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/11/2019 đến ngày ông M trả hết nợ cho Ngân hàng.

*/Bị đơn ông Nguyễn Hữu M có nơi cư trú tại khu phố N, phường O, thành phố PT, tỉnh BT. Do ông M thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú nên Tòa án không tổng đạt được, do vậy Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng: “thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa” theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận và đối đáp, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A buộc ông M phải trả cho ngân hàng số tiền 169.770.363 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/11/2019 đến ngày ông M thực trả hết nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: thẩm quyền giải quyết vụ án, phía bị đơn ông Nguyễn Hữu M có nơi cư trú tại khu phố N, phường O, thành phố PT, tỉnh BT.

Đây là hợp đồng tín dụng vay tiền giữa Ngân hàng và cá nhân, do vậy Tòa án thụ lý vụ án dân sự và căn cứ theo qui định tại khoản 03 Điều 26, điểm a khoản 01 Điều 35 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A về việc “Hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố PT.

Ông Nguyễn Hữu M thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú nên Tòa án nhân dân thành phố PT đã tiến hành niêm yết các thủ tục theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay ông M vẫn vắng mặt, do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung vụ án tranh chấp: Hội đồng xét xử nhận thấy vào ngày 24/11/2017, ông Nguyễn Hữu M có ký hợp đồng tín dụng số HDTD63020172242 vay tiền đối với Ngân hàng A với hình thức vay tín chấp không đảm bảo tài sản. Chứng cứ nguyên đơn cung cấp thể hiện tại hồ sơ phù hợp với lời khai của nguyên đơn trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Theo hợp đồng tín dụng thì hàng tháng ông M phải có trách nhiệm thanh toán trả tiền cho ngân hàng được thể hiện tại hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 24/11/2017, nhưng kể từ ngày 12/10/2018 ông M không thanh toán cho Ngân hàng nữa, qua đây cho thấy ông M đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên.

Đây là việc vay tiền của tổ chức tín dụng nên lãi suất được áp dụng theo hợp đồng tín dụng giữa hai bên đã ký kết.

Ông Nguyễn Hữu M đã vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng tín dụng, do vậy ông M phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A số tiền là 169.770.363 đồng (Trong đó tiền gốc là 146.999.884 đồng và tiền lãi tính đến ngày 31/10/2019 là 22.770.479 đồng) và trả tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc từ ngày 01/11/2019 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 24/11/2017 đã ký kết giữa Ngân hàng A là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào: khoản 03 Điều 26, điểm a khoản 01 Điều 35, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 235 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 464, 466 Luật dân sự năm 2015;

- Luật ngân hàng và Luật các tổ chức tín dụng;
- Luật thi hành án.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

2/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A.

Buộc ông Nguyễn Hữu M trả cho Ngân hàng A số tiền 169.770.363 đồng (Trong đó tiền gốc là 146.999.884 đồng; tiền lãi tính đến ngày 31/10/2019 là 22.770.479 đồng) và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc từ ngày 01/11/2019 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 24/11/2017 đã ký kết.

3/ Về án phí: ông Nguyễn Hữu M phải nộp 8.488.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền 4.093.400 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0027906 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PT thu ngày 07/8/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/10/2019). Quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKS tp.Phan Thiết ;
- Chi cục THADSTP Phan Thiết;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu Hà